

Số: 183/2024/QĐCNTTLH

Phù Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của
chị Đinh Thị T và anh Đinh Văn Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16/9/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị T.
- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 17/9/2024 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:
 - + Chị Đinh Thị T, sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản L, xã G, huyện P, tỉnh S.
 - + Anh Đinh Văn Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản I, xã T, huyện P, tỉnh S.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành do Hoà giải viên chuyên sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 17/9/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17/9/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đinh Thị T và anh Đinh Văn Q.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Thị Kim N sinh ngày 09/5/2019 cho chị Đinh Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên (*đủ 18 tuổi*) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Văn Q có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Đinh Thị Kim N định kì hàng tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2024 cho đến khi cháu Đinh Thị Kim N trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên;
- UBND xã G, huyện P, tỉnh S (để vào sổ hộ tịch);
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nam